

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



# TÀI LIỆU

**Hội thảo tổng kết và lấy ý kiến Dự thảo Quyết định  
về Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập  
khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”**

*Tháng 05 năm 2021*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**Hội thảo Tổng kết và lấy ý kiến dự thảo Quyết định về**  
**Mô hình Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế**  
**tại Thành phố Hồ Chí Minh**

**Thời gian:** 14g00 ngày 13 tháng 5 năm 2021 (Thứ Năm).

**Địa điểm:** Hội trường 2.1 - Sở Giáo dục và Đào tạo.

1. Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.
2. Trình bày tóm tắt Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Mô hình “*Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế*” và một số điểm mới trong dự thảo Quyết định thay thế (*Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo*).
3. Phát biểu của đại biểu dự Hội thảo:
  - ✓ Ý kiến của đại diện các đơn vị, cơ sở giáo dục.
  - ✓ Ý kiến của đại diện các địa phương.
  - ✓ Ý kiến của Sở ban ngành, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.
4. Phát biểu kết luận của đồng chí Dương Anh Đức, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.
5. Bế mạc.

Số: 1372/BC-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Kết quả triển khai thực hiện Mô hình “Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”**

## I. CÔNG TÁC THAM MUỘU, XÂY DỰNG MÔ HÌNH

### 1. Quá trình thí điểm Mô hình

Thành phố Hồ Chí Minh có truyền thống tích cực, sáng tạo, không ngừng đổi mới, tiên phong trong nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục và đào tạo. Ngay từ những năm đầu của thập kỉ 20, Giáo dục và Đào tạo Thành phố đã đặt mục tiêu xây dựng một mô hình nhà trường tiên tiến, hiện đại, tạo môi trường học tập tốt, tích cực cho học sinh, tiếp cận với các quốc gia có nền giáo dục phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Mục tiêu của Mô hình Trường tiên tiến là giúp học sinh:

- Hứng thú học tập, chủ động, tích cực, sáng tạo, biết san sẻ, học hỏi lẫn nhau;
- Được phát huy tối đa năng khiếu, được rèn luyện phẩm chất, trau dồi các kỹ năng thực hành xã hội;
- Được tiếp cận với phương pháp giáo dục hiện đại, được tiếp cập những công nghệ tiên tiến;
- Được trang bị kỹ năng ngoại ngữ, tin học theo chuẩn quốc tế, nhưng vẫn mang đậm bản sắc dân tộc;

Mong muốn của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố là xây dựng những ngôi trường có chất lượng tốt với mức học phí thấp hơn rất nhiều so với các trường quốc tế để học sinh Thành phố có thêm cơ hội thụ hưởng chất lượng giáo dục tiên tiến, làm mũi nhọn để các trường phấn đấu, phát triển. Vì thế, sau một thời gian chuẩn bị, được sự cho phép của Ủy ban nhân dân Thành phố, năm 2005, Trường THPT Lê Quý Đôn chính thức thí điểm thực hiện Mô hình trường mới.

Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn được lựa chọn do có nhiều ưu điểm nổi trội. Đây là ngôi trường có tuổi đời lớn nhất của Thành phố. Trong bề dày truyền thống của mình, Trường đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh xuất sắc, tham gia tích cực trong đa dạng các lĩnh vực (chính trị, kinh tế, khoa học, văn hóa, nghệ thuật,...) để xây dựng và phát triển Thành phố cùng cả nước. Trường THPT Lê Quý Đôn, thời điểm đó cũng có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tốt, tích cực đổi mới; có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, có uy tín cao với xã hội, thu hút được đông đảo học sinh.

Ngày 02 tháng 10 năm 2015, Ủy ban nhân dân Thành phố đã triển khai Quyết định số 4887/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 46-CTrHĐ/TU ngày 21 tháng 6 năm 2015 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 - Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó, Điều b, Khoản 2, Mục I, Phần Thứ hai yêu cầu *“Đến cuối năm 2020...ở từng quận, huyện mỗi bậc học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có ít nhất 3 trường; có 2 trường trung học phổ thông đạt trường tiên tiến theo xu thế hội nhập.”*. Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X và lần thứ XI, Báo cáo Chính trị của Đại hội cũng đều nhắc đến việc phải xây dựng và phát triển mô hình Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế. Đây là một trong những giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện nhà trường theo hướng hiện đại, hội nhập và theo định hướng chuẩn chất lượng quốc tế.

## **2. Quá trình xây dựng Quyết định triển khai Mô hình**

Sau gần 10 năm thí điểm, trước sự thành công của Trường THPT Lê Quý Đôn, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các hoạt động tổng kết, đánh giá và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 về Tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng, chính thức chuẩn hóa Mô hình “Trường Tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh” (gọi tắt là trường tiên tiến). Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2015 về phê duyệt đề án xây dựng Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du thực hiện Trường Tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố từ năm học 2015 - 2016.

Tại Điều 2, Mục 2. Về cơ chế tài chính của Quyết định số 3968/QĐ-UBND, Ủy ban nhân dân Thành phố đã xác định mức thu học phí bao gồm:

- *Học phí chính quy: 120.000 đồng/học sinh tháng.*
- *Khoản thu còn lại được thỏa thuận để đảm bảo các yêu cầu hoạt động thực hiện mô hình tiên tiến: tổng mức thu thỏa thuận không quá 1.500.000 đồng/học sinh/tháng bao gồm:*
  - + *Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày;*
  - + *Tổ chức tăng cường tiếng Anh;*
  - + *Tổ chức học với giáo viên người nước ngoài;*
  - + *Tổ chức dạy các bộ môn năng khiếu, môn tự chọn;*
  - + *Chương trình kỹ năng sống;*
  - + *Tổ chức chương trình ngoại khóa;*
  - + *Cơ sở vật chất cho mô hình tiên tiến, vật tư thực hành.*

Như vậy, mức thu của Mô hình Trường Tiên tiến được xác định gồm 03 khoản thu:

1. Học phí: thu theo quy định hiện hành.
2. Các khoản thu thỏa thuận để thực hiện Mô hình Trường Tiên tiến không quá 1.500.000 đồng / học sinh / tháng.
3. Các khoản thu thỏa thuận khác (bán trú, xe đưa rước,...) thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Liên Ngành Giáo dục và Tài chính.

Từ năm học 2015 - 2016, Thành phố Hồ Chí Minh chính thức triển khai Mô hình Trường Tiên tiến tại 03 Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Nguyễn Du và Nguyễn Hiền. Đó là tiền đề, là cơ sở để các trường mầm non và phổ thông trên địa bàn Thành phố xây dựng Đề án, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện từ năm học 2016 - 2017 đến nay.

### **3. Thẩm quyền và nguyên tắc xây dựng Trường Tiên tiến**

Nhằm triển khai Quyết định số 3036/QĐ-UBND, Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản hướng dẫn về chuyên môn ngay trong năm 2014; trong đó, có hướng dẫn các Quận, Huyện về nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, thủ tục để công nhận Trường Tiên tiến. Cụ thể:

- Nguyên tắc xây dựng Trường Tiên tiến: “địa bàn trú đóng (quận/huyện) phải đủ trường Công lập (ứng với cấp học của trường đề nghị) đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu còn lại, không để học sinh trong địa bàn không đủ chỗ học”.

- Thẩm quyền công nhận: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định công nhận Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” với thời gian công nhận là “6 năm kể từ ngày ký”, sau đó, phải làm thủ tục kiểm tra, công nhận lại.

- Về quy trình, thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm đi kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Quyết định công nhận.

Tuy nhiên, do các trường thực hiện Trường Tiên tiến được xây dựng từ các cơ sở giáo dục đang hoạt động, nên để đạt đầy đủ các tiêu chí phải có một thời gian thực hiện “cuốn chiếu” theo từng khối lớp. Từ đó, việc xây dựng Trường Tiên tiến phải có thêm giai đoạn thực hiện theo Đề án xây dựng, trong đó, tùy cấp học và tình hình đặc thù của từng Trường, thời gian hoàn thành việc xây dựng từ 4-6 năm (do thực hiện khối lớp nhỏ, mới tuyển sinh dần cho đến khi các khối lớp hiện hữu đã hoàn thành cấp học).

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện cơ chế ủy quyền, phân cấp cho Sở Giáo dục và Đào tạo (các trường trực thuộc) và Ủy ban nhân dân các quận, huyện (theo phân cấp quản lý) phê duyệt các Đề án xây dựng Trường Tiên tiến. Nhưng phải trên cơ sở được sự cho phép của Ủy ban nhân dân Thành phố (Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định hồ sơ và tham mưu). Trong thời gian xây dựng Trường Tiên tiến theo Đề án, các khối lớp nhỏ đã hoàn chỉnh các tiêu chí của Mô hình, sẽ áp dụng mức thu của Mô hình Trường Tiên tiến theo lộ trình trước. Đây cũng là cơ sở để các trường tái đầu tư, hoàn chỉnh các tiêu chí chưa đầy đủ.

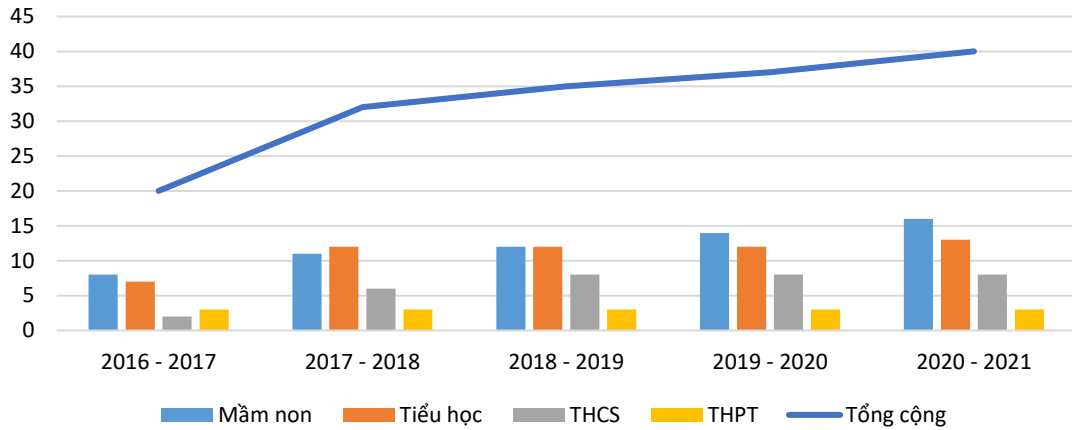
## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI MÔ HÌNH**

### **1. Kết quả thực hiện ở các cấp học**

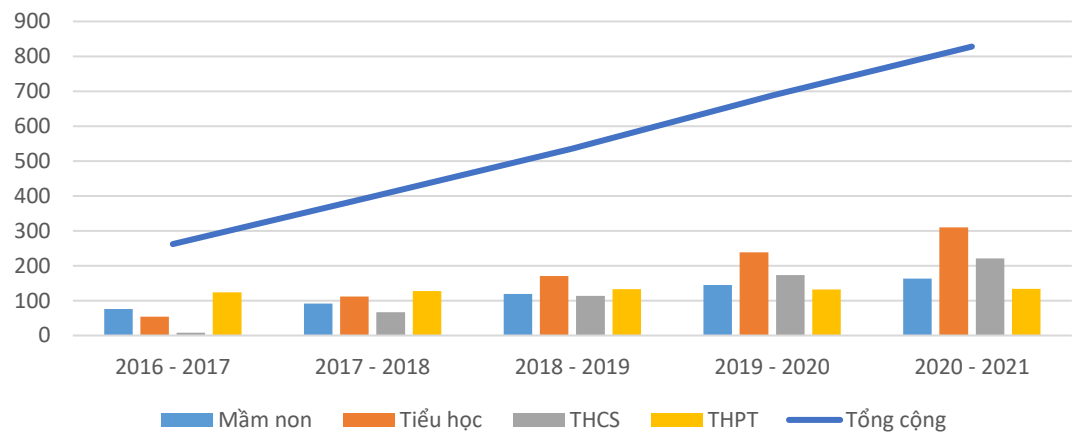
Sau năm học 2015 - 2016 (chỉ có 03 Trường Trung học phổ thông thực hiện theo Mô hình Trường Tiên tiến), các quận, huyện bắt đầu đầu tư, xây dựng, trình duyệt và triển khai thực hiện các Đề án xây dựng Trường Tiên tiến. Thời gian đầu, công tác triển khai chậm nhưng càng về sau, số đơn vị trình Đề án xây dựng Mô hình Trường Tiên tiến ngày càng nhiều. Tuy chưa đạt được mục tiêu theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố<sup>1</sup> nhưng cũng đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, trở thành động lực cho sự phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục các địa phương. Cụ thể: *(số liệu chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)*

<sup>1</sup> Kế hoạch được ban hành theo Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2015.

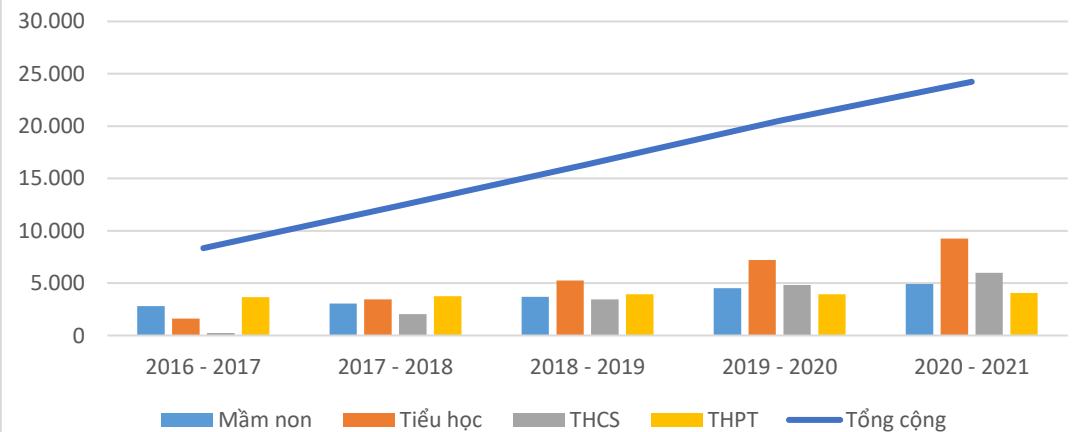
### SỐ TRƯỜNG THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG TIÊN TIẾN



### SỐ LỚP THỰC HIỆN MÔ HÌNH TRƯỜNG TIÊN TIẾN



### SỐ HỌC SINH TẠI CÁC TRƯỜNG THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG TIÊN TIẾN



Một số trường được phê duyệt nhưng chưa triển khai do các nguyên nhân khách quan (gồm: 01 trường mầm non, 02 trường tiểu học và 02 trường trung học cơ sở). Hiện còn hơn 10 trường (trong đó, có 7 trường Mầm non) được các quận, huyện đăng ký triển khai Mô hình Trường Tiên tiến thời gian tới.

Như vậy, chỉ trong 05 năm triển khai, tổng số trường triển khai Mô hình Trường Tiên tiến đã tăng gấp đôi, số lớp của Trường Tiên tiến và số học sinh tham gia học Mô hình Trường Tiên tiến tăng khoảng gấp ba lần. Điều đó cho thấy sự tin tưởng của xã hội và sự nhìn nhận của các địa phương đối với Mô hình này đang ngày càng tăng. Các Trường Tiên tiến thực sự đã trở thành những đầu tàu kéo chất lượng giáo dục của từng địa phương phát triển. Tất cả các Trường Tiên tiến đều là những cơ sở giáo dục có uy tín, chất lượng cao, được xã hội tín nhiệm, được đầu tư mạnh mẽ. Cụ thể:

### ***1.1. Cơ sở vật chất***

- Được đầu tư khang trang, sạch đẹp theo hướng hiện đại với đầy đủ các phòng chức năng, trang thiết bị hiện đại. Các lớp học được trang bị màn hình LCD, bảng tương tác, máy tính kết nối internet,... phục vụ tốt yêu cầu đổi mới dạy - học. Các phòng thí nghiệm, thực hành, phòng máy vi tính, phòng học ngoại ngữ,... đều được trang bị hiện đại. Nhiều trường được đầu tư phòng tập đa năng, bếp ăn một chiều, thư viện sạch đẹp, thoáng mát, hiện đại...

- Sĩ số học sinh/lớp thấp, chỉ có 30 học sinh/lớp; tạo thuận lợi để thầy, cô sâu sát, quan tâm, triển khai thành công những phương pháp dạy học tích cực, đúng định hướng dạy học cá thể.

### ***1.2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên***

- Được các địa phương ưu tiên bố trí đội ngũ Ban Giám hiệu mạnh dạn đổi mới, có chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý tốt, có uy tín.

- Giáo viên các trường, về cơ bản, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giảng dạy, kiểm tra – đánh giá, dạy theo định hướng giúp học sinh chủ động trong việc học tập, phát triển năng lực, phẩm chất, xây dựng cho học sinh tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.

### ***1.3. Hoạt động giáo dục:***

- Các trường dạy Mô hình Trường Tiên tiến là những cơ sở giáo dục tiên phong triển khai các chỉ đạo đổi mới của Ngành Giáo dục Thành phố. Cụ thể:

✓ Cấp mầm non: cho trẻ làm quen với tiếng Anh, giáo dục theo các phương pháp tiên tiến như Montessori, STEM, STEAM..., tổ chức các hoạt động vận động ngoài trời, thể dục thể thao 10 môn phối hợp, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục kỹ năng mềm, giáo dục giới tính, bơi lội, năng khiếu,... cho trẻ.



✓ Cấp phổ thông (tiểu học, trung học): các chương trình dạy tiếng Anh – Tin học theo định hướng chuẩn quốc tế, giáo dục STEM – STEAM, AI, dạy – học và kiểm tra – đánh giá trực tuyến, các câu lạc bộ năng khiếu, nghiên cứu khoa học, phổ cập bơi lội, các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài nhà trường,...

- Tất cả các Trường Tiên tiến hiện nay đều được tổ chức dạy học theo hình thức 2 buổi/ngày và triển khai đầy đủ, hiệu quả các chỉ đạo về đổi mới chuyên môn như:

✓ Học sinh được học tiếng Anh với giáo viên bản ngữ, với loại hình: Tiếng Anh tăng cường hoặc Tiếng Anh tích hợp. Đa số học sinh được khuyến khích, tạo điều kiện đạt các chuẩn Tiếng Anh quốc tế.

✓ Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu: Đàn organ, Mỹ thuật; Võ thuật, bơi lội, làm bánh, nhíp điệu ...

✓ Nhiều trường triển khai dạy – học Tin học theo các chuẩn quốc tế.

- Đưa vào nhà trường các tiết học Khoa học vui, robotic, STEM, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài nhà trường gắn với nội dung rèn luyện kỹ năng, giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương,...

#### ***1.4. Về chi phí:***

- Bên cạnh học phí thu theo quy định hiện hành, các Trường Tiên tiến thống nhất mức thu 1,5 triệu đồng/tháng đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt tại Quyết định 3968/QĐ-UBND. Khoản thu này là “thu theo thỏa thuận” nhằm tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục của Mô hình Trường Tiên tiến, kể cả các hoạt động giáo dục ngoại khóa, ngoài nhà trường, tiếng Anh tăng cường, học tiếng Anh với người bản xứ, học Tin học theo chuẩn quốc tế,... Riêng các dịch vụ có tính đặc thù từng trường (bán trú, ăn trưa, xe đưa rước,...) vẫn thực hiện theo quy định về “thu thỏa thuận”.

- Việc thống nhất mức thu chung giúp hoạt động thu – chi của các trường theo Mô hình Trường Tiên tiến rõ ràng, minh bạch. Các nội dung thu này, tại các trường không thực hiện Mô hình Trường Tiên tiến, vẫn phải thực hiện, tùy theo từng trường, do sự thỏa thuận, thống nhất của nhà trường và phụ huynh. Mức thu này vẫn thấp hơn rất nhiều so với các Trường Quốc tế, Trường Ngoài Công lập chất lượng cao.

Trừ 03 trường Trung học phổ thông đã được công nhận theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đang triển khai Mô hình Trường tiên tiến đều đang thực hiện lộ trình cuốn chiếu theo Đề án (được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép và Ủy ban nhân dân quận, huyện phê duyệt),

chưa được công nhận đạt Mô hình “Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế”<sup>2</sup>.

Sau 5 năm triển khai, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức sơ kết theo từng cấp học. Về cơ bản, nhu cầu người dân muốn cho con em mình được học trong trường theo Mô hình Trường Tiên tiến ngày càng cao, các địa phương cũng thấy rõ hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục nên ưu tiên đầu tư để mở rộng việc triển khai. Điều này thể hiện rõ trong Nghị quyết Đại hội Đảng và chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục của từng địa phương.

## **2. Nhận xét, đánh giá**

### **2.1. Ưu điểm**

Các cơ sở giáo dục xây dựng Mô hình Trường Tiên tiến luôn được quan tâm, ưu tiên đầu tư cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy – học, đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, lẫn các cơ chế để nhà trường hoạt động thuận lợi. Các Trường Tiên tiến cũng được yêu cầu rất cao về thực hiện chương trình giáo dục, đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy – học, kiểm tra – đánh giá theo hướng hiện đại, tiên tiến, nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kĩ năng người học. Qua đó, các Trường Tiên tiến là những cơ sở giáo dục tiên phong trong đổi mới, trong việc triển khai các nội dung chỉ đạo chuyên môn của Ngành, là những hình mẫu để các nhà trường khác học tập, xây dựng và phát triển.

Các địa phương, nhằm thực hiện chỉ đạo của Thành phố về xây dựng và phát triển Mô hình Trường Tiên tiến, đã đẩy mạnh hơn đầu tư hệ thống trường lớp nhằm đảm bảo đủ chỗ học cho con em trên địa bàn làm nền tảng để tiếp tục xây dựng và mở rộng Mô hình Trường Tiên tiến; tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, sau khi đầu tư hiệu quả cho các Trường Tiên tiến, tiếp tục mở rộng đầu tư cho các trường trên địa bàn.

Mô hình Trường Tiên tiến được xây dựng trên cơ sở những mục tiêu rất phù hợp với định hướng phát triển giáo dục hiện nay. Học sinh được giáo dục trong môi trường thoải mái, không gò ép, hướng đến phát triển năng lực, phẩm chất; được tổ chức đa dạng các hình thức học, học 2 buổi/ngày, học ngoài lớp học,... được định hướng đạt các chuẩn Quốc tế, tiếp cận các phương pháp giảng dạy hiện đại (STEM, STEAM, AI, nghiên cứu khoa học,...). Nhà trường tổ chức với sĩ số học sinh/lớp thấp, thầy cô giáo được khuyến khích, tạo điều kiện để sáng tạo và phát triển, tiếp cận các phương pháp giảng dạy tiên tiến. Mô hình Trường Tiên tiến cũng xây dựng cơ chế thu phí công khai, minh bạch nhờ các khoản thu để thực hiện chương trình giáo dục được quy định cụ thể, nên việc thực hiện xã hội

<sup>2</sup> Theo lộ trình, một số trường được thẩm định để công nhận từ năm học 2019 - 2020 nhưng đang tạm ngưng.

hóa thuận lợi, đạt sự đồng thuận cao của phụ huynh. Đây là những nguyên nhân cơ bản để các Trường Tiên tiến tại Thành phố Hồ Chí Minh thu hút sự quan tâm ngày càng cao của xã hội và các bậc phụ huynh.

## **2.2. Hạn chế, khó khăn**

Hệ thống văn bản pháp lí của Thành phố về Mô hình Trường Tiên tiến chưa đầy đủ, rời rạc, không còn phù hợp với các quy định mới liên quan đến Luật Giáo dục 2019 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (ban hành năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, cần rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định mới theo trình tự của Quyết định quy phạm pháp luật.

Nhu cầu mở rộng, triển khai thêm Trường Tiên tiến ngày càng cao, nhưng sĩ số học sinh/lớp là rào cản chính đối với các địa phương. Chỉ tiêu mỗi địa phương (quận, huyện) có ít nhất mỗi cấp học 01 Trường Tiên tiến chưa thể đạt được.

Mức thu 1,5 triệu đồng/tháng được phê duyệt từ năm 2015 đến nay đã nảy sinh nhiều bất cập. Một phần do vật giá tăng, phần lớn đến từ những yêu cầu ngày càng cao đối với các hoạt động giáo dục (chỉ đạo dạy – học tiếng Anh với người bản xứ, học tiếng Anh - Tin học theo các chuẩn quốc tế, các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, giáo dục ngoài nhà trường, giáo dục STEM – STEAM, học sinh nghiên cứu khoa học,...).

## **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định về Mô hình Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Quyết định số 3036/QĐ-UBND hiện nay không còn phù hợp cả về cơ sở pháp lý và thực tiễn do Trung ương ban hành nhiều quy định mới nhằm thực hiện Luật Giáo dục năm 2019 và Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; cần thiết phải tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định thay thế theo đúng trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>3</sup>.

<sup>3</sup> Theo ý kiến góp ý của Sở Tư pháp tại Công văn số 905/STP-VB ngày 12 tháng 3 năm 2021.

Trình tự thực hiện cụ thể như sau:

- Bước 1: Sở Giáo dục và Đào tạo lập Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng Quyết định.
- Bước 2: Xây dựng dự thảo Quyết định, Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố và Báo cáo đánh giá tác động của thủ tục hành chính (do có phát sinh hồ sơ, thủ tục).
- Bước 3: Tổ chức lấy ý kiến của các sở ban ngành, người dân Thành phố đối với dự thảo Quyết định.
- Bước 4: Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu ý kiến, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo Quyết định.
- Bước 5: Gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định.
- Bước 6: Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định của Sở Tư pháp.
- Bước 7: Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành các bước 1 và 2. Căn cứ chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, sẽ tổ chức lấy ý kiến đối với Dự thảo trong thời gian tới.

## **2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố cho phép tiếp tục triển khai phê duyệt các Đề án xây dựng Trường Tiên tiến của thành phố Thủ Đức và các Quận, Huyện**

2.1. Do quy trình tham mưu Quyết định theo trình tự văn bản quy phạm pháp luật mất nhiều thời gian<sup>4</sup>, đối với năm học 2021 - 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục cho phép triển khai các Đề án xây dựng trường thực hiện Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”:

- Đối với các trường đã được phê duyệt Đề án từ trước (tính đến thời điểm hiện tại, đã có 40 trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông đang thực hiện).
- Đối với các trường tiếp tục được Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện đề xuất thực hiện (theo thống kê không chính thức, hiện đang có hơn 10 trường dự kiến trình Đề án xây dựng Mô hình Trường Tiên tiến để triển khai ngay từ năm học 2021 - 2022).

---

<sup>4</sup> Riêng việc lấy ý kiến của người dân, các sở ngành, đơn vị cũng phải tối thiểu 30 ngày. Tổng thời gian dự kiến để thực hiện khoảng 3-6 tháng.

Khi nào Quyết định mới được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định, các trường đang triển khai thực hiện Đề án sẽ phải điều chỉnh theo quy định mới; việc công nhận hoàn thành Mô hình “Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh” sẽ chỉ thực hiện trên cơ sở Quyết định mới. Việc này sẽ giúp các đơn vị, cơ sở chủ động trong xây dựng, triển khai Kế hoạch Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021 - 2022 và đáp ứng nhu cầu của một bộ phận người dân.

2.2. Căn cứ các Điều lệ trường mầm non và phổ thông hiện hành, nhằm tháo gỡ các khó khăn trước mắt, Sở Giáo dục và Đào tạo kính đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố cho phép điều chỉnh về sĩ số học sinh/lớp của các trường đang thực hiện Mô hình Trường Tiên tiến nhằm mở rộng đối tượng thụ hưởng (*trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh*), phần nào giải quyết áp lực học sinh tại các địa phương và giúp các trường có thêm kinh phí tổ chức hoạt động (*trên cơ sở không tăng mức thu/học sinh*). Sĩ số học sinh/lớp của từng cấp học đối với trường Mô hình Trường Tiên tiến cụ thể như sau:

- Mầm non: bình quân 30 học sinh/lớp<sup>5</sup>.
- Tiểu học: không quá 35 học sinh/lớp<sup>6</sup>.
- Trung học (cả khối Trung học cơ sở và Trung học phổ thông): không quá 40 học sinh/lớp<sup>7</sup>./.*✓*

**Nơi nhận:**

- PCT UBND TP Dương Anh Đức;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- UBND tp.Thủ Đức và các quận, huyện;
- Các đơn vị, CSGD trên địa bàn Thành phố;
- Ban GD, Trưởng các Phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VP (VT, TH).

**GIÁM ĐỐC**



*[Handwritten signature]*

**Lê Hồng Sơn**

<sup>5</sup> Điều lệ trường mầm non: độ tuổi cuối cùng của lớp mẫu giáo.

<sup>6</sup> Điều lệ hiện hành là 35 học sinh/lớp. bậc Tiểu học chịu áp lực học sinh rất lớn.

<sup>7</sup> Điều lệ hiện hành là 45 học sinh/lớp. Tuy nhiên, sĩ số này sẽ rất khó để triển khai các phương pháp dạy học tích cực, dạy học cá thể, hướng vào người học,...

## PHỤ LỤC 1

### Số liệu về Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

#### 1. Số Trường Tiên tiến

Năm học	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Tổng cộng
2016 - 2017	8	07	02	03	<b>20</b>
2017 - 2018	11	12	06	03	<b>32</b>
2018 - 2019	12	12	08	03	<b>35</b>
2019 - 2020	14	12	08	03	<b>37</b>
2020 - 2021	16	13	08	03	<b>40</b>
<b>Tỉ lệ phát triển sau 5 năm</b>	<b>200%</b>	<b>185,71%</b>	<b>400%</b>	<b>100%</b>	<b>200%</b>

#### 2. Số lớp theo Mô hình Trường Tiên tiến

Năm học	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Tổng cộng
2016 - 2017	76	54	08	124	<b>262</b>
2017 - 2018	92	112	67	127	<b>398</b>
2018 - 2019	119	170	114	133	<b>536</b>
2019 - 2020	145	238	173	132	<b>688</b>
2020 - 2021	163	310	221	134	<b>828</b>
<b>Tỉ lệ phát triển sau 5 năm</b>	<b>214,47%</b>	<b>574,07%</b>	<b>2.762,5%</b>	<b>108,06%</b>	<b>316,03%</b>

#### 3. Số học sinh tham gia Mô hình Trường Tiên tiến

Năm học	Mầm non	Tiểu học	THCS	THPT	Tổng cộng
2016 - 2017	2.817	1.623	226	3.678	<b>8.344</b>
2017 - 2018	3.067	3.448	2.036	3.758	<b>12.309</b>
2018 - 2019	3.690	5.258	3.458	3.947	<b>16.353</b>
2019 - 2020	4.524	7.215	4.834	3.953	<b>20.526</b>
2020 - 2021	4.915	9.273	6.000	4.049	<b>24.237</b>
<b>Tỉ lệ phát triển sau 5 năm</b>	<b>174,48%</b>	<b>571,35%</b>	<b>2.654,87%</b>	<b>110,09%</b>	<b>290,47%</b>

**PHỤ LỤC 2****Danh sách các trường đang thực hiện Mô hình  
Trường Tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế**

1. Trường Mầm non Bé Ngoan, Quận 1
2. Trường Mầm non 30/4, Quận 1
3. Trường Mầm non Bến Thành, Quận 1
4. Trường Mầm non Thành phố, Quận 1
5. Trường Mầm non Vàng Anh, Quận 5
6. Trường Mầm non Rạng Đông, Quận 6
7. Trường Mầm non 19 tháng 5, Quận 8
8. Trường Mầm non Măng Non 1, Quận 10
9. Trường Mầm non Hoa Đào, Quận 12
10. Trường Mầm non Vành Khuyên, thành phố Thủ Đức
11. Trường Mầm non 14, quận Tân Bình
12. Trường Mầm non Hương Sen, quận Bình Tân
13. Trường Mầm non Hoa Phượng 1, huyện Bình Chánh
14. Trường Mầm non Họa Mi, huyện Nhà Bè
15. Trường Mầm non Bông Sen, huyện Hóc Môn
16. Trường Mầm non Thị Trấn 2, huyện Củ Chi
17. Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học, Quận 1
18. Trường Tiểu học Bàu Sen, Quận 5
19. Trường Tiểu học Châu Văn Liêm, Quận 6
20. Trường Tiểu học Võ Văn Tần, Quận 6
21. Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn, Quận 8

- 22.Trường Tiểu học Võ Trường Toản, Quận 10
- 23.Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, Quận 12
- 24.Trường Tiểu học Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức
- 25.Trường Tiểu học An Bình, thành phố Thủ Đức
- 26.Trường Tiểu học Đồng Đa, quận Tân Bình
- 27.Trường Tiểu học Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú
- 28.Trường Tiểu học Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp
- 29.Trường Tiểu học An Lạc 3, quận Bình Tân
- 30.Trường Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh, Quận 1
- 31.Trường Trung học Thực Hành Sài Gòn, Quận 5
- 32.Trường Trung học cơ sở Lý Thánh Tông, Quận 8
- 33.Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, Quận 10
- 34.Trường Trung học cơ sở Nguyễn Chí Thanh, Quận 12
- 35.Trường Trung học cơ sở Trần Quốc Toản, thành phố Thủ Đức
- 36.Trường Trung học cơ sở Phan Văn Trị, quận Gò Vấp
- 37.Trường Trung học cơ sở Nguyễn An Khương, huyện Hóc Môn
- 38.Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn, Quận 3
- 39.Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du, Quận 10
- 40.Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền, Quận 11

**TỔNG CỘNG: 40 Trường, gồm 16 Trường Mầm non, 13 Trường Tiểu học, 08 Trường Trung học cơ sở và 03 Trường Trung học phổ thông./.**



Số: /2021/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Quy định về Mô hình “Trường tiên tiến,  
theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí, Quy trình công nhận và Mức thu trường thực hiện Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

**Điều 2.** Bãi bỏ Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2021.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Giám đốc các Trung tâm Giáo dục thường xuyên có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**QUY ĐỊNH**

**Mô hình Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế  
tại Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của  
Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về các tiêu chí, quy trình công nhận và cơ chế tài chính của các trường thực hiện mô hình trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng: Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc Thành phố quản lý.

**Điều 2. Nguyên tắc xây dựng trường theo Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh**

Các trường Mầm non và Phổ thông (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) đề nghị được công nhận trường đạt tiêu chí “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” thì địa bàn trường trú đóng (quận/huyện) phải đủ trường Công lập (ứng với cấp học của trường đề nghị) đảm bảo tuyển sinh đủ chỉ tiêu còn lại, không để học sinh trong địa bàn không đủ chỗ học.

Các cơ sở giáo dục được công nhận đạt tiêu chí “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định ban hành kèm theo Quyết định này.

Các cơ sở giáo dục xây dựng Đề án xây dựng mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” cơ bản phải đạt 05 tiêu chuẩn theo quy định;

các tiêu chuẩn chưa đạt (tiêu chuẩn “Hoạt động và kết quả giáo dục” - Tiêu chuẩn 3 và sĩ số học sinh/lớp<sup>1</sup>, về đội ngũ, cơ sở vật chất,...) phải có kế hoạch hoàn chỉnh cụ thể và không ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục.

### **Điều 3. Mục đích, yêu cầu**

#### **1. Mục đích**

a) Xây dựng mô hình tiên tiến, hiện đại và hội nhập, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và yêu cầu của xã hội; tiếp cận được với giáo dục ở các nước trong khu vực và quốc tế nhưng vẫn đảm bảo mang đậm bản sắc dân tộc;

b) Tham gia đào tạo đội ngũ học sinh năng động, phát triển toàn diện, có năng lực sáng tạo, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học; đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, chất lượng quốc tế phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế;

c) Góp phần đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công;

d) Tạo điều kiện để một số cơ sở giáo dục có điều kiện trở thành nhân tố tiên phong trong quá trình xây dựng nền giáo dục tiên tiến, hiện đại;

đ) Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của một số cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

#### **2. Yêu cầu**

a) Đạo đức: giáo dục học sinh những giá trị đạo đức cơ bản phù hợp với nền văn hóa dân tộc; hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu sau: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; ý thức chấp hành luật pháp và những giá trị đạo đức, mang tính cộng đồng thế giới như ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội; tinh thần đoàn kết quốc tế;

b) Tri thức: được trang bị những kiến thức hiện đại về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; những kỹ năng thực tế để làm chủ cuộc sống bản thân và hòa nhập cộng đồng; kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng tin học theo chuẩn quốc tế, đủ để có thể làm việc ở môi trường quốc tế; những kỹ năng nghiên cứu,

---

<sup>1</sup> Trong Đề án phải thể hiện việc hoàn thiện cuốn chiếu theo đặc thù cấp học.

tìm tòi về khoa học; kỹ năng ứng dụng lý thuyết để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tế.

Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi sau:

- Những năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo;

- Những năng lực đặc thù: năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất;

- Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh.

c) Sức khỏe: học sinh được hướng dẫn để hiểu biết về thân thể; việc giữ gìn và bảo vệ sức khỏe; việc tập luyện thể dục thể thao để tăng cường thể chất, hình thành thói quen vận động; cách phòng chống dịch bệnh của thời đại và bảo vệ sức khỏe trong môi trường sống xung quanh;

d) Thẩm mỹ: được trang bị những kiến thức cơ bản về âm nhạc, hội họa,... hướng dẫn học sinh biết hưởng thụ văn hóa, thẩm mỹ; biết cảm nhận cái đẹp từ đó nâng cao giá trị tinh thần;

đ) Tác phong: được hình thành tác phong hiện đại, văn minh phù hợp với xu thế quốc tế.

## **Chương II**

# **TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TỪNG BẬC HỌC**

### **Mục 1**

## **TIÊU CHUẨN BẬC HỌC MẦM NON**

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

##### **1. Công tác quản lý**

a) Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, tài sản, hồ sơ sổ sách, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, phối hợp công tác và lễ lối làm việc trong nhà trường theo các quy định;

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng tốt công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý nhà trường; có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường.

b) Xây dựng trường học thân thiện, an toàn và lành mạnh, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, có quan hệ tốt với cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ và địa phương. Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Có Kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn và giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được chăm sóc tốt về đời sống vật chất, tinh thần, có chế độ khen thưởng thỏa đáng theo từng học kỳ và cuối năm.

##### **2. Công tác tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trường**

a) Hội đồng trường, các Hội đồng và tổ chức bộ máy được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường. Có quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường và được phê duyệt thực hiện;

b) Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của trường được đánh giá vững mạnh, đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoạt động hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có các sai phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Trường được đánh giá đạt cấp độ 1 trở lên về kiểm định chất lượng giáo dục.

### **Điều 5. Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

#### **1. Số lượng và trình độ đào tạo**

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, làm đầu tàu cho đội ngũ sư phạm nhà trường. Biết chủ động và phát huy khả năng của đội ngũ để đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ của nhà trường;

Đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo quy định Điều lệ trường mầm non. 100% giáo viên tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;

Trình độ chuẩn được đào tạo của nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non được quy định tại các văn bản tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp với từng vị trí việc làm của nhân viên theo quy định; có y sĩ hoặc bác sĩ.

#### **2. Chỉ tiêu cụ thể:**

a) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trong 5 năm liên tiếp được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; và có ít nhất 2 năm được đánh giá mức khá trở lên;

b) Có ít nhất 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận, huyện trở lên;

c) Có ít nhất 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;



d) 100% số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá, không có giáo viên chưa đạt chuẩn nghề nghiệp.

### **Điều 6. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị nhà trường**

1. Số lượng trẻ bình quân 30 trẻ/lớp và số lượng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo trong trường mầm non đảm bảo theo quy định.

2. Diện tích mặt bằng sử dụng của trường mầm non bình quân tối thiểu cho một trẻ theo khu vực:

- Khu vực 1: Thành phố Thủ Đức khu vực 1 và các Quận 1, 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Bình Thạnh, Gò Vấp, Phú Nhuận, Tân Bình, Tân Phú và trường mầm non trực thuộc, định mức từ 6m<sup>2</sup> trở lên/trẻ.

- Khu vực 2: Thành phố Thủ Đức khu vực 2, 3; 5 huyện ngoại thành và các quận 7, 12, Bình Tân, định mức từ 8m<sup>2</sup> trở lên/trẻ.

Sân chơi được quy hoạch, thiết kế phù hợp. Có cây xanh thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa, tạo bóng mát sân trường. Có khu vực vườn cây xanh dành cho trẻ chăm sóc, bảo vệ cây cối và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập. Sân chơi có ít nhất 10 loại thiết bị và đồ chơi vận động ngoài trời.

3. Khối phòng chức năng, khối văn phòng được trang bị đầy đủ các trang thiết bị theo quy định, hiện đại, phục vụ công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ; phòng học thông minh: diện tích tối thiểu 40m<sup>2</sup> với thiết bị công nghệ thông tin phù hợp, được nối mạng Internet tốc độ cao; phòng hội trường: diện tích tối thiểu 70m<sup>2</sup> phục vụ các hoạt động ngày hội, ngày lễ; có thể kết hợp là nơi trưng bày hiện vật truyền thống, lưu niệm, tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi tự làm... của nhà trường.

### **Điều 7. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

1. Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với Cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương xây dựng và giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.

2. Tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài bán trú trường: các hoạt động tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng cường sự

hiểu biết của cộng đồng và nhân dân về mục tiêu giáo dục mầm non; phối hợp với gia đình chăm sóc, giáo dục trẻ và tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được vui chơi, học tập. Huy động được sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân; Nhà trường được xã hội công nhận, có uy tín trong cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ và nhân dân địa phương.

### **Điều 8. Tiêu chuẩn 5: Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ**

#### **1. Hoạt động chuyên môn**

a) Các tổ chuyên môn hoạt động theo quy định;

Nhà trường tổ chức định kỳ các hoạt động chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ sáng kiến chăm sóc giáo dục trẻ giữa các giáo viên trong hội đồng. Nhà trường có tổ chức các chuyên đề cấp quận-huyện, cấp thành phố, là địa chỉ tin cậy, uy tín của ngành và cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ.

b) Cán bộ quản lý, giáo viên hàng năm được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, học tập, giao lưu kinh nghiệm trong, ngoài nước;

Giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do trường mầm non tổ chức hoặc phối hợp tổ chức;

Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin thành thạo trong việc lập kế hoạch chăm sóc giáo dục và tổ chức các hoạt động cho trẻ.

c) Nhà trường tổ chức các hoạt động nhằm tạo điều kiện cho trẻ phát triển năng khiếu như: Ngoại ngữ, vẽ, bơi, đá bóng, võ thuật, yoga, thể dục nhịp điệu, 10 môn Thể thao phối hợp, đàn, múa, kỹ năng sống, vi tính... Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài nhà trường để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tối thiểu 1 lần/quý của năm học nhằm giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.

#### **2. Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ**

a) 100% trẻ được tổ chức ăn bán trú; được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non;

b) 100% trẻ được khám sức khỏe; đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: đạt 95% trở lên đối với trẻ 5 tuổi, 90% trở lên đối với trẻ ở các độ tuổi khác;

d) 100% trẻ bị suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng;

đ) 95% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non. 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

## **Mục 2**

### **TIÊU CHUẨN BẬC HỌC TIỂU HỌC**

#### **Điều 9. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

##### **1. Công tác quản lý**

a) Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, tài sản, hồ sơ sổ sách, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, quan hệ công tác và lễ lễ làm việc trong nhà trường theo các quy định;

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng tốt công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý nhà trường; có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; triển khai tốt hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...); trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường.

b) Xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, có quan hệ tốt với phụ huynh và địa phương. Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục học sinh, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn;

Có Kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn và giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường;

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được chăm sóc tốt về đời sống vật chất, tinh thần, có chế độ khen thưởng thỏa đáng theo từng học kỳ và cuối năm.

##### **2. Công tác tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trường**

a) Hội đồng trường, các Hội đồng và tổ chức bộ máy được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường. Quyết nghị về quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt; chủ trương sử dụng tài chính tài sản; giám sát việc

thực hiện các hoạt động, nghị quyết, quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường;

b) Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, Sao Nhi đồng của trường, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá vững mạnh, đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoạt động hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

3. Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tập thể, cá nhân không có các sai phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Trường được đánh giá đạt cấp độ 1 trở lên về kiểm định chất lượng giáo dục.

## **Điều 10. Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

### **1. Số lượng và trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, làm đầu tàu cho đội ngũ sư phạm nhà trường. Biết chủ động và phát huy khả năng của đội ngũ để đẩy mạnh hoạt động dạy học trong nhà trường. Thực hiện tốt việc tự chủ và phân cấp quản lý đến từng giáo viên.

Giáo viên đảm bảo đủ số lượng, 100% giáo viên đạt chuẩn, có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; hiểu biết và vận dụng tốt các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thường xuyên hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

Có đầy đủ nhân viên phụ trách về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, viên chức làm công tác thiết bị dạy học, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin.

Có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Trong 05 năm gần nhất, có ít nhất 02 năm Hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

b) Có ít nhất 70% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, trong đó ít nhất 10% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận, huyện trở lên;

c) Có ít nhất 80% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ;

d) Có ít nhất 80% số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mức khá trở lên, trong đó, ít nhất 30% số giáo viên đạt mức tốt; không có giáo viên xếp loại chưa đạt chuẩn nghề nghiệp;

đ) Có ít nhất 90% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, trong đó, ít nhất 30% xếp loại giỏi, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch;

e) Có ít nhất 50% giáo viên có năng lực thiết kế bài giảng e-learning; giáo viên dạy tiếng Anh phải đạt trình độ B2, giáo viên Tin học phải đạt chuẩn quốc tế; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản.

### **Điều 11. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị nhà trường**

1. Diện tích, khuôn viên, sân chơi, sân tập, công trường, hàng rào bảo vệ, sân chơi, sân tập đảm bảo đúng theo quy định. Số học sinh trong mỗi lớp không quá 35 em, tất cả đều được học 2 buổi/ngày.

2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ theo quy định, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh, hỗ trợ tốt cho các hoạt động đổi mới dạy - học, kiểm tra – đánh giá.

3. Khối phòng chức năng, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học có đầy đủ theo quy định và được cập nhật hiện đại; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh.

Thư viện đạt chuẩn theo quy định về tiêu chuẩn thư viện các trường phổ thông, được công nhận là thư viện Tiên tiến, thiết bị dạy học có đầy đủ theo quy định và sử dụng có hiệu quả.

Có mạng LAN kết nối toàn bộ máy tính và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường; triển khai hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến; các phòng máy tính phục vụ dạy - học, kiểm tra đánh giá được nối mạng Internet tốc độ cao (tối thiểu cáp quang FTTH); có kho tài nguyên học liệu điện tử, triển khai tốt các giải pháp lưu trữ, sử dụng tài nguyên dùng chung.

Có nhà tập đa năng được trang bị đạt tiêu chuẩn quy định và phân đầu xây dựng hồ bơi tại nhà trường.

#### **Điều 12. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

1. Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương, kế hoạch phát triển và các giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục địa phương.

2. Hoạt động của Hội đồng giáo dục địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh đảm bảo theo quy định, có hiệu quả. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; được xã hội công nhận, có uy tín trong cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương.

3. Duy trì mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, xây dựng môi trường học đường thân thiện, phòng ngừa và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

#### **Điều 13. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

1. Hoạt động giáo dục

a) Chất lượng giáo dục được khẳng định, học sinh phải phát huy được năng lực và phẩm chất của bản thân qua kết quả các hoạt động.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, xây dựng tinh thần tự học và tự quản cho học sinh. Tổ chức dạy tiếng Anh, dạy Toán và Khoa học bằng tiếng Anh và Tin học theo các chuẩn Quốc tế. Phát hiện kịp thời

và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu, tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra – đánh giá; ứng dụng e-Learning giúp học sinh có thể tự học.

b) 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, được chọn các môn học ngoại khóa, các hoạt động phù hợp với bản thân và nhu cầu của gia đình. Tổ chức dạy học buổi thứ hai vào các hoạt động nhằm bồi dưỡng năng khiếu học sinh. Học sinh phải được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt, được tổ chức các hoạt động phù hợp với sở thích và phát huy tối đa các năng khiếu của từng học sinh. Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực;

c) Thực hiện giáo dục toàn diện, các hoạt động được tổ chức hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, tạo cơ hội cho học sinh tham gia một cách tích cực, chủ động, sáng tạo. Học sinh được học mà vui, được tìm hiểu theo nhu cầu, được phát huy các khả năng, được giáo dục và tạo điều kiện để phát triển kỹ năng, được sống trong môi trường sư phạm thân thiện. Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

Công tác phổ cập giáo dục tiểu học trong địa bàn tuyển sinh của trường, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

Công tác phổ cập giáo dục tiểu học trong địa bàn tuyển sinh của trường có tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

## 2. Trong năm học trước thời điểm đánh giá phải đảm bảo:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%, không tính học sinh học hoà nhập; Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; bảo đảm quy định về tuổi học sinh theo quy định hiện hành;

b) Có ít nhất 90% học sinh được đánh giá kết quả giáo dục từ hoàn thành tốt trở lên; trong đó, có ít nhất 70% đạt hoàn thành xuất sắc;

c) Có ít nhất 95% số học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa, trong đó 100% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

d) Có ít nhất 50% học sinh đạt chuẩn tiếng Anh và Tin học theo chuẩn quốc tế;

đ) Có ít nhất 70% học sinh được phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước;

e) Có ít nhất 30% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng thiết bị, ứng dụng hỗ trợ dạy học, phần mềm mô phỏng, hỗ trợ thực hành, thí nghiệm ảo);

g) Có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hằng tuần;

h) Có học sinh tham gia và đạt giải các hội thi, hội thao, giao lưu do các cấp tổ chức.

### **Mục 3**

## **TIÊU CHUẨN BẬC HỌC TRUNG HỌC CƠ SỞ**

### **Điều 14. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

#### 1. Công tác quản lý

a) Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, tài sản, hồ sơ sổ sách, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, quan hệ công tác và lễ lối làm việc trong nhà trường theo các quy định;

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng tốt công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý nhà trường; có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; triển khai tốt hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...); trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường.

b) Xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, có quan hệ tốt với phụ huynh và địa phương. Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục học sinh, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Có Kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn và giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được chăm sóc tốt về đời sống vật chất, tinh thần, có chế độ khen thưởng thỏa đáng theo từng học kỳ và cuối năm.

#### 2. Công tác tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trường



a) Hội đồng trường, các Hội đồng và tổ chức bộ máy, các tổ chuyên môn được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; hoạt động có kế hoạch, nề nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nề nếp kỷ cương của nhà trường. Có quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường và được phê duyệt thực hiện;

b) Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên của trường, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá vững mạnh, đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoạt động hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

3. Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có các sai phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Trường được đánh giá đạt cấp độ 1 trở lên về kiểm định chất lượng giáo dục.

## **Điều 15. Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên**

### **1. Số lượng và trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, làm đầu tàu cho đội ngũ sư phạm nhà trường. Biết chủ động và phát huy khả năng của đội ngũ để đẩy mạnh hoạt động dạy học trong nhà trường. Thực hiện tốt việc tự chủ và phân cấp quản lý đến từng giáo viên.

Giáo viên đảm bảo đủ số lượng, có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; hiểu biết và vận dụng tốt, thường xuyên các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng, thực hiện và hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

Có đầy đủ nhân viên phụ trách về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, viên chức phụ trách thư viện, phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học,

chuyên trách công nghệ thông tin, được đào tạo hoặc bồi dưỡng đủ năng lực nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và của cả tổ chuyên môn; đạt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể:

a) Hiệu trưởng được đánh giá hoàn thành tốt trở lên và trong 05 năm gần nhất, có ít nhất 02 năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Có ít nhất 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, ít nhất 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận, huyện trở lên;

c) Có ít nhất 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ;

d) Có đủ giáo viên các bộ môn và 100% đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định, trong đó, ít nhất 20% đạt trình độ trên chuẩn; có 100% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy loại khá trở lên và ít nhất 80% đạt loại giỏi từ cấp cơ sở trở lên;

đ) 100% giáo viên đạt trình độ chứng chỉ A2 ngoại ngữ Anh, trong đó, ít nhất 20% đạt B1; 100% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ B2; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản;

e) Có ít nhất 90% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, trong đó, ít nhất 30% xếp loại giỏi, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch.

## **Điều 16. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị nhà trường**

1. Số học sinh trong mỗi lớp không quá 35 em, tất cả đều được học 2 buổi/ngày.

2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

a) Các trường khu vực nội thành có diện tích sử dụng ít nhất từ 4 m<sup>2</sup>/học sinh;

b) Các trường khu vực ngoại thành có diện tích sử dụng ít nhất từ 8 m<sup>2</sup>/học sinh;

3. Có đầy đủ cơ sở vật chất theo quy định. Cơ cấu các khối công trình trong trường bao gồm:

a) Khu phòng học:

- Có đủ số phòng học cho mỗi lớp học; diện tích phòng học, bàn ghế học sinh - giáo viên, bảng đúng quy cách; phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng, an toàn, có đủ không gian để thực hiện các loại hình hoạt động và học tập;

- Phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, máy chiếu, màn hình, máy vi tính nối mạng internet, máy in. Trang bị tủ lớn, đảm bảo mỗi học sinh một ngăn để đựng dụng cụ học tập cá nhân.

b) Khu phục vụ học tập:

- Có đầy đủ các phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn theo quy định; phòng thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm với đầy đủ trang thiết bị dạy học;

- Có kế hoạch trang bị các trang thiết bị tiên tiến, hiện đại phục vụ hoạt động dạy, học, nghiên cứu và kiểm tra, đánh giá; xây dựng phòng học ngoại ngữ và các phòng học bộ môn khác; trang bị các bộ thực hành thí nghiệm về khoa học kỹ thuật có các thiết bị cảm biến và hệ thống kết nối, xử lý bằng máy vi tính; phòng thực hành khoa học kỹ thuật cho hoạt động nghiên cứu khoa học...

- Thư viện đạt tiêu chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của thư viện trường học, xây dựng thêm thư viện sách, báo, tạp chí bằng tiếng Anh, phát triển nguồn tư liệu điện tử đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh;

- Có phòng y tế theo quy định, phòng truyền thống, hội trường lớn, khu luyện tập thể dục - thể thao, nhà tập đa năng được trang bị đạt tiêu chuẩn quy định (khuyến khích có nhà thi đấu đa năng, hồ bơi); phòng làm việc của đoàn thể; khu vực cho các hoạt động giáo dục thẩm mỹ (nhạc, họa, nhiếp ảnh, điêu khắc, nặn tượng...).

c) Khu văn phòng: có phòng làm việc của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, văn phòng nhà trường, phòng họp hội đồng giáo dục nhà trường, kho,...;

d) Khu sân chơi sạch, đảm bảo vệ sinh và có cây xanh bóng mát;

đ) Khu vệ sinh được bố trí hợp lý, thoáng, sạch sẽ, riêng cho giáo viên, học sinh nam, học sinh nữ;

e) Có khu để xe của giáo viên, khu để xe của học sinh trật tự, an toàn;

g) Có đủ nước sạch cho các hoạt động dạy học, nước sử dụng cho giáo viên, học sinh; hệ thống thoát nước hợp vệ sinh. Có đầy đủ hệ thống phòng cháy chữa cháy đúng quy cách, được cơ quan chức năng kiểm định và thường xuyên bảo trì, kiểm tra theo quy định. Đảm bảo được nhu cầu về ăn, ở cho học sinh bán trú.

h) Có mạng LAN kết nối toàn bộ máy tính và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường; triển khai hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến; các phòng máy tính phục vụ dạy - học, kiểm tra đánh giá được nối mạng Internet tốc độ cao (tối thiểu cáp quang FTTH); có kho tài nguyên học liệu điện tử, triển khai tốt các giải pháp lưu trữ, sử dụng tài nguyên dùng chung.

#### **Điều 17. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

1. Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương, kế hoạch phát triển và các giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục địa phương.

2. Hoạt động của Hội đồng giáo dục địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh đảm bảo theo quy định, có hiệu quả. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; được xã hội công nhận, có uy tín trong cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương.

3. Duy trì mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, xây dựng môi trường học đường thân thiện, phòng ngừa và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

#### **Điều 18. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

1. Hoạt động giáo dục

a) Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực. Tổ chức dạy tiếng Anh, dạy Toán và Khoa học bằng tiếng Anh và Tin học theo các

chuẩn Quốc tế. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu, tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra – đánh giá; ứng dụng e-Learning giúp học sinh có thể tự học. Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất một chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra.

Tổ chức các hoạt động dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống: triển khai các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng kiến thức liên môn, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh.

b) 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, được chọn các môn học ngoại khóa, các hoạt động phù hợp với bản thân và nhu cầu của gia đình. Tổ chức dạy học buổi thứ hai vào các hoạt động nhằm bồi dưỡng năng khiếu học sinh. Học sinh phải được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt, được tổ chức các hoạt động phù hợp với sở thích và phát huy tối đa các năng khiếu của từng học sinh. Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

c) Có kế hoạch chi tiết, cụ thể và tổ chức thường xuyên các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường, chú trọng các hoạt động: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh,...;

Tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên và có hiệu quả các phòng tư vấn học đường, phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có) với nhân sự có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp.

2. Trong năm học trước thời điểm đánh giá phải đảm bảo:

a) Học lực: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó:

- Số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 70% trở lên; trong đó, có ít nhất 20% học sinh xếp loại giỏi;

- 100% học sinh vào học các trường trung học phổ thông và trung cấp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở;

b) Hạnh kiểm: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó, có ít nhất 90% học sinh xếp loại khá, tốt;

c) Đến cuối cấp học, có ít nhất 90% học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ A2 trở lên. Trong đó, có ít nhất 30% học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng;

d) 100% học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin (tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng); trong đó, có ít nhất 50% học sinh đạt chuẩn tin học quốc tế;

đ) Có ít nhất 30% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng thiết bị, ứng dụng hỗ trợ dạy học, phần mềm mô phỏng, hỗ trợ thực hành, thí nghiệm ảo);

e) Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...);

g) Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật,...), thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao;

h) Có ít nhất 95% học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, trong đó 100% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

i) Có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hằng tuần;

k) Có ít nhất 70% học sinh được phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước.

## **Mục 4**

### **TIÊU CHUẨN BẬC HỌC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

#### **Điều 19. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

##### **1. Công tác quản lý**

a) Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, tài sản, hồ sơ sổ sách, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, quan hệ công tác và lễ lối làm việc trong nhà trường theo các quy định;

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng tốt công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý nhà trường; có hệ thống phần mềm quản lý nhà trường; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; triển khai tốt hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...); trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý nhà trường.

b) Xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, có quan hệ tốt với phụ huynh và địa phương. Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục học sinh, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn;

Có Kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn và giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển nhà trường.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được chăm sóc tốt về đời sống vật chất, tinh thần, có chế độ khen thưởng thỏa đáng theo từng học kỳ và cuối năm.

## 2. Công tác tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trường

a) Hội đồng trường, các Hội đồng và tổ chức bộ máy, các tổ chuyên môn được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương của nhà trường. Có quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường và được phê duyệt thực hiện.

b) Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của trường, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá vững mạnh, đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoạt động hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

3. Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có các sai phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Trường được đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

## **Điều 20. Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên**

1. Số lượng và trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên

Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, làm đầu tàu cho đội ngũ sư phạm nhà trường. Biết chủ động và phát huy khả năng của đội ngũ để đẩy mạnh hoạt động dạy học trong nhà trường. Thực hiện tốt việc tự chủ và phân cấp quản lý đến từng giáo viên.

Giáo viên đảm bảo đủ số lượng, có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; hiểu biết và vận dụng tốt, thường xuyên các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng, thực hiện và hướng dẫn học sinh thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

Có đầy đủ nhân viên phụ trách về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, viên chức phụ trách thư viện, phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học, chuyên trách công nghệ thông tin, được đào tạo hoặc bồi dưỡng đủ năng lực nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và của cả tổ chuyên môn; đạt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể:

a) Hiệu trưởng được đánh giá hoàn thành tốt trở lên và trong 05 năm gần nhất, có ít nhất 02 năm được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Có ít nhất 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, ít nhất 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận, huyện trở lên;

c) Có ít nhất 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ;

d) Có đủ giáo viên các bộ môn và 100% đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định, trong đó, ít nhất 20% đạt trình độ trên chuẩn; có 100% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy loại khá trở lên và ít nhất 80% đạt loại giỏi từ cấp cơ sở trở lên;



đ) 100% giáo viên đạt trình độ chứng chỉ B1 ngoại ngữ Anh, trong đó, ít nhất 20% đạt B2; 100% giáo viên tiếng Anh đạt trình độ C1; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản.

e) Có ít nhất 90% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, trong đó, ít nhất 30% xếp loại giỏi, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch;

### **Điều 21. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị nhà trường**

1. Số học sinh trong mỗi lớp không quá 35 em, tất cả đều được học 2 buổi/ngày.

2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Đủ diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

a) Các trường khu vực nội thành có diện tích sử dụng ít nhất từ 4 m<sup>2</sup>/học sinh;

b) Các trường khu vực ngoại thành có diện tích sử dụng ít nhất từ 8 m<sup>2</sup>/học sinh;

3. Có đầy đủ cơ sở vật chất theo quy định. Cơ cấu các khối công trình trong trường bao gồm:

a) Khu phòng học:

- Có đủ số phòng học cho mỗi lớp học; diện tích phòng học, bàn ghế học sinh - giáo viên, bảng đúng quy cách; phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng, an toàn, có đủ không gian để thực hiện các loại hình hoạt động và học tập;

- Phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, máy chiếu, màn hình, máy vi tính nối mạng internet, máy in. Trang bị tủ lớn, đảm bảo mỗi học sinh một ngăn để đựng dụng cụ học tập cá nhân.

b) Khu phục vụ học tập:

- Có đầy đủ các phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn theo quy định; phòng thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm với đầy đủ trang thiết bị dạy học;

- Có kế hoạch trang bị các trang thiết bị tiên tiến, hiện đại phục vụ hoạt động dạy, học, nghiên cứu và kiểm tra, đánh giá; xây dựng phòng học ngoại ngữ và các phòng học bộ môn khác; trang bị các bộ thực hành thí nghiệm về khoa học kỹ thuật

có các thiết bị sensor và hệ thống kết nối, xử lý bằng máy vi tính; phòng thực hành khoa học kỹ thuật cho hoạt động nghiên cứu khoa học...

- Thư viện đạt tiêu chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của thư viện trường học, xây dựng thêm thư viện sách, báo, tạp chí bằng tiếng Anh, phát triển nguồn tư liệu điện tử đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh;

- Có phòng y tế theo quy định, phòng truyền thống, hội trường lớn, khu luyện tập thể dục - thể thao, nhà tập đa năng được trang bị đạt tiêu chuẩn quy định (khuyến khích có nhà thi đấu đa năng, hồ bơi); phòng làm việc của đoàn thể; khu vực cho các hoạt động giáo dục thẩm mỹ (nhạc, họa, nhiếp ảnh, điêu khắc, nặn tượng...);

c) Khu văn phòng: có phòng làm việc của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, văn phòng nhà trường, phòng họp hội đồng giáo dục nhà trường, kho;

d) Khu sân chơi sạch, đảm bảo vệ sinh và có cây xanh bóng mát;

đ) Khu vệ sinh được bố trí hợp lý, thoáng, sạch sẽ, riêng cho giáo viên, học sinh nam, học sinh nữ;

e) Có khu để xe của giáo viên, khu để xe của học sinh trật tự, an toàn;

g) Có đủ nước sạch cho các hoạt động dạy học, nước sử dụng cho giáo viên, học sinh; hệ thống thoát nước hợp vệ sinh. Có đầy đủ hệ thống phòng cháy chữa cháy đúng quy cách, được cơ quan chức năng kiểm định và thường xuyên bảo trì, kiểm tra theo quy định. Đảm bảo được nhu cầu về ăn, ở cho học sinh bán trú.

h) Có mạng LAN kết nối toàn bộ máy tính và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường; triển khai hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến; các phòng máy tính phục vụ dạy - học, kiểm tra đánh giá được nối mạng Internet tốc độ cao (tối thiểu cáp quang FTTH); có kho tài nguyên học liệu điện tử, triển khai tốt các giải pháp lưu trữ, sử dụng tài nguyên dùng chung.

## **Điều 22. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

1. Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương, kế hoạch phát triển và các giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục địa phương.

2. Hoạt động của Hội đồng giáo dục địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh đảm bảo theo quy định, có hiệu quả. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; được xã hội công nhận, có uy tín trong cha mẹ học sinh và nhân dân địa phương.

3. Duy trì mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, xây dựng môi trường học đường thân thiện, phòng ngừa và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

### **Điều 23. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

#### **1. Hoạt động giáo dục**

a) Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực. Tổ chức dạy tiếng Anh, dạy Toán và Khoa học bằng tiếng Anh và Tin học theo các chuẩn Quốc tế. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu, tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra – đánh giá; ứng dụng e-Learning giúp học sinh có thể tự học. Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất một chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra.

Tổ chức các hoạt động dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống: triển khai các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, vận dụng kiến thức liên môn, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh.

b) 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, được chọn các môn học ngoại khóa, các hoạt động phù hợp với bản thân và nhu cầu của gia đình. Tổ chức dạy học buổi thứ hai vào các hoạt động nhằm bồi dưỡng năng khiếu học sinh. Học sinh phải được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt, được tổ chức các hoạt động phù hợp với sở thích và phát huy tối đa các năng khiếu của từng học sinh. Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

c) Có kế hoạch chi tiết, cụ thể và tổ chức thường xuyên các hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường, chú trọng các hoạt động: giáo dục chính trị tư

tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh,...;

Tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên và có hiệu quả các phòng tư vấn học đường, phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có) với nhân sự có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp.

2. Trong năm học trước thời điểm đánh giá phải đảm bảo:

a) Học lực: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó:

- Số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 70% trở lên; trong đó, có ít nhất 20% học sinh xếp loại giỏi;

- 100% học sinh vào đại học, cao đẳng sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

b) Hạnh kiểm: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó, có ít nhất 90% học sinh xếp loại khá, tốt.

c) Đến cuối cấp học, có ít nhất 90% học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ B1 trở lên. Trong đó, có ít nhất 30% học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng.

d) 100% học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin (tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng); trong đó, có ít nhất 50% học sinh đạt chuẩn tin học quốc tế.

đ) Có ít nhất 30% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng thiết bị, ứng dụng hỗ trợ dạy học, phần mềm mô phỏng, hỗ trợ thực hành, thí nghiệm ảo);

e) Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...).

g) Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ, đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật,...), thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao.

h) Có ít nhất 95% học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, trong đó 100% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;

i) Có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hằng tuần;

k) Có ít nhất 70% học sinh được phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước.

## **Mục 5**

### **TIÊU CHUẨN BẬC HỌC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

#### **Điều 24. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý trung tâm**

##### **1. Công tác quản lý**

a) Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, tài sản, hồ sơ sổ sách, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, quan hệ công tác và lề lối làm việc trong trung tâm theo các quy định;

Đổi mới công tác quản lý, ứng dụng tốt công nghệ thông tin và truyền thông trong quản lý trung tâm; có hệ thống phần mềm quản lý trung tâm; liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành; triển khai tốt hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...); trang thông tin điện tử của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ hiệu quả công tác thông tin và quản lý trung tâm.

b) Xây dựng trường học hạnh phúc, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, có quan hệ tốt với phụ huynh và địa phương. Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục học sinh, cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn;

Có Kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn và giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược phát triển trung tâm.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được chăm sóc tốt về đời sống vật chất, tinh thần, có chế độ khen thưởng thỏa đáng theo từng học kỳ và cuối năm.

##### **2. Công tác tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trung tâm**

a) Các phòng chức năng, phòng chuyên môn nghiệp vụ và các hội đồng được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; hoạt động có kế hoạch, nền nếp, đạt hiệu quả thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng nền nếp kỷ cương của trung tâm. Có quy chế tổ chức hoạt động của trung tâm và được phê duyệt thực hiện.

b) Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của trung tâm, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá vững mạnh, đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; hoạt động hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của trung tâm, nâng cao chất lượng giáo dục học viên;

3. Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trung tâm. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có các sai phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Trung tâm được đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2 trở lên.

## **Điều 25. Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên**

### **1. Số lượng và trình độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Giám đốc và các Phó Giám đốc đạt tiêu chuẩn, đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; có bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, làm đầu tàu cho đội ngũ sư phạm nhà trường. Biết chủ động và phát huy khả năng của đội ngũ để đẩy mạnh hoạt động dạy học trong nhà trường. Thực hiện tốt việc tự chủ và phân cấp quản lý đến từng giáo viên.

Giáo viên đảm bảo đủ số lượng, có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị theo quy định; hiểu biết và vận dụng tốt, thường xuyên các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; có khả năng hướng dẫn học viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức được học giải quyết các vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

Có đầy đủ nhân viên phụ trách về kế toán, thủ quỹ, văn thư, y tế trường học, viên chức phụ trách thư viện, phòng học bộ môn, phòng thiết bị dạy học, chuyên trách công nghệ thông tin, được đào tạo hoặc bồi dưỡng đủ năng lực nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên; đạt các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo.

### **2. Chỉ tiêu cụ thể:**

a) Giám đốc, trong 05 năm gần nhất, được cấp quản lý giáo dục trực tiếp đánh giá xếp loại từ khá trở lên.

b) Có ít nhất 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến; có giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ;

c) Có đủ giáo viên các bộ môn và 100% đạt trình độ chuẩn đào tạo theo quy định, trong đó, ít nhất 10% đạt trình độ trên chuẩn; có ít nhất 30% đạt loại giỏi từ cấp cơ sở trở lên;

d) 100% giáo viên đạt trình độ chứng chỉ A2 ngoại ngữ Anh, trong đó, ít nhất 20% đạt B1; 100% giáo viên Tiếng Anh đạt trình độ B2; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin mức cơ bản.

đ) Có ít nhất 80% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên, trong đó, ít nhất 30% xếp loại giỏi, không có giáo viên không hoàn thành kế hoạch;

### **Điều 26. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị trung tâm**

1. Số học viên trong mỗi lớp không quá 35 em, tất cả đều được học 2 buổi/ngày.

2. Khuôn viên trung tâm được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường; các khu vực được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp. Diện tích sử dụng để đảm bảo tổ chức các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt.

3. Có đầy đủ cơ sở vật chất theo quy định. Cơ cấu các khối công trình trong trường bao gồm:

a) Khu phòng học:

- Có đủ số phòng học cho mỗi lớp học; diện tích phòng học, bàn ghế học sinh - giáo viên, băng đúng quy cách; phòng học thoáng mát, đủ ánh sáng, an toàn, có đủ không gian để thực hiện các loại hình hoạt động và học tập;

- Phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, máy chiếu, màn hình, máy vi tính nối mạng internet, máy in.

b) Khu phục vụ học tập:

- Có thư viện đạt tiêu chuẩn, phòng thí nghiệm và đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học các bộ môn.

- Có phòng y tế theo quy định, phòng truyền thống, hội trường lớn, khu luyện tập thể dục - thể thao (khuyến khích có nhà thi đấu đa năng, hồ bơi); phòng làm việc của đoàn thể; khu vực cho các hoạt động giáo dục thẩm mỹ (nhạc, họa, nhiếp ảnh, điêu khắc, nặn tượng...);

- Có phòng y tế trường học, bộ phận tư vấn học đường;

- Khu sân chơi sạch, đảm bảo vệ sinh và có cây xanh bóng mát;

- Khu vệ sinh được bố trí hợp lý, thoáng, sạch sẽ, riêng cho giáo viên, học viên nam, học viên nữ;

c) Có mạng LAN kết nối toàn bộ máy tính và có mạng wifi cung cấp Internet trong nhà trường; triển khai hiệu quả các hệ thống họp, hội nghị trực tuyến; các phòng máy tính phục vụ dạy - học, kiểm tra đánh giá được nối mạng Internet tốc độ cao (tối thiểu cáp quang FTTH); có kho tài nguyên học liệu điện tử, triển khai tốt các giải pháp lưu trữ, sử dụng tài nguyên dùng chung.

#### **Điều 27. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa trung tâm, gia đình và xã hội**

1. Trung tâm thực hiện tốt công tác tham mưu với Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương, kế hoạch phát triển và các giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục địa phương.

2. Hoạt động của Hội đồng Giáo dục địa phương, Ban đại diện cha mẹ học viên đảm bảo theo quy định, có hiệu quả. Huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục của trung tâm; được xã hội công nhận, có uy tín trong cha mẹ học viên và nhân dân địa phương.

3. Duy trì mối quan hệ và thông tin giữa trung tâm, gia đình và xã hội thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục lành mạnh, xây dựng môi trường học đường thân thiện, phòng ngừa và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội xâm nhập vào trung tâm.

#### **Điều 28. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

1. Hoạt động giáo dục

a) Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực.



Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học, kiểm tra – đánh giá; ứng dụng e-Learning giúp học viên có thể tự học. Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất một chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra.

b) Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong công tác chống mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục; đa dạng hóa các hoạt động theo hướng đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân địa phương, góp phần xây dựng xã hội học tập; hỗ trợ tốt về chuyên môn cho các trung tâm học tập cộng đồng.

c) Học viên được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, được tổ chức các hoạt động phát huy hết các khả năng của từng học viên. Học viên vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

d) Có kế hoạch chi tiết và cụ thể tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện, chú trọng các hoạt động: giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức và hòa nhập với cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh,... Được đánh giá xếp loại tốt về tiêu chuẩn xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Trong năm học trước thời điểm đánh giá phải đảm bảo:

a) Tỷ lệ học viên bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 6%; trong đó, tỷ lệ học viên bỏ học không quá 2%.

b) Học lực: có ít nhất 90% học viên xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó:

- Số học viên xếp loại khá giỏi: đạt từ 75% trở lên; trong đó, có ít nhất 03% học viên xếp loại giỏi;

- Kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông cao hơn tỷ lệ bình quân Thành phố và có ít nhất 25% học viên đầu vào các trường cao đẳng, đại học.

c) Hạnh kiểm: có ít nhất 95% học viên xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó, có ít nhất 60% học viên xếp loại khá, tốt.

d) Đến cuối cấp học, có ít nhất 70% học viên sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ B1 trở lên. Trong đó, có ít nhất 10% học viên đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng.

đ) 100% học viên có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin (tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng); trong đó, có ít nhất 30% học viên đạt chuẩn tin học quốc tế.

e) Có ít nhất 30% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin;

g) Có ít nhất 70% học viên tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống;

h) Có ít nhất 70% học viên tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng, thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao.

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH CÔNG NHẬN MÔ HÌNH TRƯỜNG TIÊN TIẾN, THEO XU THẾ HỘI NHẬP KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ**

### **Mục 1**

### **PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG**

#### **Điều 29. Thẩm quyền phê duyệt chủ trương xây dựng mô hình**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định phê duyệt chủ trương thực hiện Đề án xây dựng mô hình Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

#### **Điều 30. Hồ sơ phê duyệt chủ trương xây dựng mô hình**

1. Tờ trình đề nghị phê duyệt chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận – huyện đối với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đối với trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc Sở.

2. Đề án xây dựng Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” của nhà trường.

3. Văn bản phê duyệt của cấp quản lý theo phân cấp (Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo).

#### **Điều 31. Trình tự thực hiện phê duyệt chủ trương xây dựng mô hình**

1. Thủ trưởng các cơ sở giáo dục, căn cứ thực tiễn của đơn vị và địa phương, xây dựng Đề án (có lộ trình cụ thể phù hợp cấp học, bám sát các Tiêu chí được ban hành kèm theo Quyết định này) và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương nếu hồ sơ đúng quy định. Trong trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa bổ sung cho thủ trưởng các cơ sở giáo dục.

3. Trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố có Quyết định phê duyệt chủ trương. Nếu chưa quyết định thì có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận – huyện hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo nêu rõ lý do.

### **Điều 32. Tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt chủ trương**

Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt chủ trương, cơ quan quản lý theo phân cấp tổ chức chỉ đạo, điều hành nhà trường triển khai thực hiện Đề án đúng lộ trình đã được phê duyệt.

Đầu năm học cuối cùng theo lộ trình đã được phê duyệt (năm thứ 5 với khối tiểu học, năm thứ 4 với khối trung học cơ sở, năm thứ 3 với khối trung học phổ thông và tương ứng), cơ quan quản lý theo phân cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo các trường rà soát các tiêu chuẩn và thực hiện hồ sơ đề nghị công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế .

## **Mục 2 CÔNG NHẬN HOẶC CÔNG NHẬN LẠI**

### **Điều 33. Thẩm quyền công nhận hoặc công nhận lại**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định công nhận hoặc công nhận lại trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

### **Điều 34. Hồ sơ công nhận hoặc công nhận lại mô hình**

1. Tờ trình đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo đối với các trường trung học phổ thông, các đơn vị trực thuộc Sở.

2. Báo cáo của nhà trường về kết quả thực hiện Tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Biên bản tự đánh giá của nhà trường.

4. Biên bản kiểm tra của Đoàn kiểm tra công nhận cấp thành phố (theo Điều 4, Mục 2, Chương III quy định này).

5. Quyết định phê duyệt chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố.

6. Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

### **Điều 35. Trình tự thực hiện công nhận hoặc công nhận lại**

1. Nhà trường tự đánh giá theo các tiêu chuẩn được quy định.

2. Nhà trường gửi báo cáo và đề nghị thẩm định:

a) Đối với trường thuộc thành phố Thủ Đức và các quận-huyện quản lý: sau khi tự kiểm tra, nếu xét thấy đủ điều kiện đạt tiêu chí, nhà trường báo cáo Ủy ban nhân dân các quận, huyện (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo). Ủy ban nhân dân quận-huyện tự thẩm định và nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với trường thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý (trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học - trong đó cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên trực thuộc thành phố): sau khi tự đánh giá, xét thấy đủ điều kiện đạt tiêu chí, nhà trường báo cáo và nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, phòng chuyên môn (giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên) của Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định hồ sơ và tham mưu Giám đốc Sở thành lập đoàn kiểm tra công nhận trường đạt tiêu chí trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

3. Trong 20 ngày làm việc kể từ ngày thành lập đoàn, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chuẩn quy định và kết quả tự đánh giá của nhà trường.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ từ Đoàn kiểm tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế đối với trường đủ điều kiện hoặc văn bản đề nghị khác phục đối với trường không đủ điều kiện.

5. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế. Nếu chưa quyết định thì có văn bản thông báo cho Sở Giáo dục và Đào tạo nêu rõ lý do.

### **Điều 36. Đoàn kiểm tra công nhận cấp thành phố**

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công nhận cấp thành phố gồm các thành viên trong ngành Giáo dục. Đoàn kiểm tra công nhận cấp thành phố có từ 04 (bốn) đến 07 (bảy) thành viên, bao gồm:

- a) Trưởng đoàn là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
- b) Phó trưởng đoàn là trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo phù hợp với cấp học mà trường đề nghị;
- c) Thư ký là chuyên viên phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo phù hợp với cấp học mà trường đề nghị;
- d) Các thành viên còn lại là đại diện công đoàn ngành Giáo dục; đại diện các phòng có liên quan của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra:

a) Kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chuẩn của nhà trường; tư vấn, khuyến nghị các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

b) Lập biên bản về kết quả kiểm tra và đề nghị công nhận hoặc không công nhận trường đạt tiêu chuẩn trường tiên tiến và nêu rõ lý do không công nhận.

### **Điều 37. Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế**

1. Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế có giá trị 06 năm.

Trong trường hợp có nhu cầu được công nhận lại, ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Quyết định, trường học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá và đăng ký công nhận lại theo Điều 35 Quy định này. Việc công nhận lại được thực hiện theo Điều 36 Quy định này.

2. Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 38. Bãi bỏ Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế**

1. Trong quá trình theo dõi việc duy trì, giữ vững và phát huy các kết quả đã đạt được sau khi được công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, đơn vị quản lý chuyên môn theo phân cấp thực hiện kiểm tra định kỳ (3 năm) đối với các trường đã được công nhận đạt tiêu chí.

Nếu xét thấy nhà trường nhưng không giữ vững được các tiêu chí và phát huy hiệu quả thực hiện Mô hình thì tham mưu cấp có thẩm quyền (Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện hoặc Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định công nhận Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện hoặc Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về trường học không đáp ứng các tiêu chuẩn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định bãi bỏ Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

2. Quyết định bãi bỏ Quyết định công nhận trường đạt tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## **Chương IV CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

### **Điều 39. Nguyên tắc xác định mức thu**

1. Thu đủ bù chi, không vì mục đích lợi nhuận, phù hợp với khả năng đóng góp của người học, trên nguyên tắc đồng thuận và đúng quy định.

2. Được tính toán trên cơ sở các khoản chi thực tế theo giờ giảng và các hoạt động chuyên môn đáp ứng các yêu cầu chất lượng của Trường tiên tiến, đầu tư trang thiết bị, tài liệu dạy học.

#### **Điều 40. Danh mục các khoản thu**

1. Học phí: Các cơ sở giáo dục và đào tạo thu học phí theo mức thu quy định của cấp có thẩm quyền ban hành và theo hướng dẫn hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo về thu, sử dụng học phí và thu khác của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố.

2. Các khoản thu nhằm thực hiện Mô hình trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

a) Bao gồm các kinh phí nhằm thực hiện các chương trình giáo dục đáp ứng các tiêu chí của Mô hình như:

- + Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày;
- + Tổ chức tăng cường tiếng Anh;
- + Tổ chức học với giáo viên người nước ngoài;
- + Tổ chức dạy các bộ môn năng khiếu, môn tự chọn;
- + Chương trình kỹ năng sống;
- + Tổ chức chương trình ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường;
- + Cơ sở vật chất cho mô hình tiên tiến, vật tư thực hành.

b) Thực hiện trên cơ sở phê duyệt Đề án nhưng mỗi tháng không quá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), thực hiện cho 09 tháng/năm học.

3. Các khoản thu thỏa thuận còn lại.

a) Bao gồm: tổ chức phục vụ và quản lý bán trú, bữa ăn sáng, xe đưa rước và các khoản thu thực hiện các Chương trình, Đề án, Mô hình thí điểm khác của Trung ương hoặc Thành phố.

b) Thỏa thuận dựa trên hướng dẫn khung mức thu thỏa thuận hàng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức, các quận-huyện theo phân cấp quản lý.

## **Chương V** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 41. Trách nhiệm của nhà trường**

1. Tổ chức thực hiện Đề án đúng lộ trình và tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương lập kế hoạch hỗ trợ, xây dựng và phát triển nhà trường đạt được các tiêu chuẩn của Tiêu chí sau khi Đề án được các cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương và phê duyệt theo quy định.

2. Tổ chức tự đánh giá và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận đạt Tiêu chí theo đúng lộ trình của Đề án.

3. Duy trì, giữ vững và phát huy các kết quả đã đạt được sau khi được công nhận trường đạt tiêu chí.

### **Điều 42. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận – huyện**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân các quận-huyện lập kế hoạch xây dựng, đầu tư cho các trường trên địa bàn xây dựng Mô hình “Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế” cũng như đảm bảo các điều kiện để nhà trường đạt được các Tiêu chuẩn sau khi Đề án được phê duyệt thực hiện.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các trường thuộc thẩm quyền quản lý xây dựng Đề án, tổ chức thực hiện Đề án đạt các tiêu chuẩn đề ra theo tiến độ và duy trì các tiêu chuẩn đã đạt được.

3. Thường trực tham mưu cho Ủy ban nhân dân các quận-huyện quy trình thẩm định, phê duyệt và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương tổ chức thực hiện Đề án cũng như ban hành Quyết định công nhận sau khi nhà trường đã đạt được các Tiêu chuẩn Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

4. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Đề án, tổ chức kiểm tra định kỳ việc thực hiện Tiêu chuẩn Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế của các trường trực thuộc quận-huyện quản lý theo quy định.



5. Hàng năm tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả xây dựng Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại địa phương.

#### **Điều 43. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận-huyện**

1. Lập kế hoạch, quy hoạch việc xây dựng, hỗ trợ việc thực hiện Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế ở quận, huyện; đảm bảo mỗi cấp học, bậc học đều có ít nhất 01 trường thực hiện Mô hình một cách hiệu quả, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các trường xây dựng và duy trì kết quả đạt tiêu chuẩn.

3. Thẩm định, phê duyệt Đề án; thực hiện hồ sơ trình chủ trương chấp thuận tổ chức thực hiện Đề án; thẩm định và trình hồ sơ đề nghị công nhận Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo thẩm quyền quy định.

#### **Điều 44. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lập kế hoạch, quy hoạch việc xây dựng trường đạt tiêu chuẩn, định hướng giáo dục và tài chính cho các trường.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các trường, các quận-huyện trong việc xây dựng và duy trì kết quả của trường đạt tiêu chuẩn.

3. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định để trình Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến chấp thuận chủ trương thực hiện Đề án xây dựng Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

4. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và thành lập đoàn kiểm tra công nhận Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

5. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công nhận với các trường đạt các Tiêu chí hoặc bãi bỏ Quyết định công nhận với các trường không giữ được các tiêu chí và không phát huy hiệu quả thực hiện Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

6. Định kỳ 03 năm/1 lần tổng kết về công tác xây dựng Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế của Thành phố, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân Thành phố./.